TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI Viện Công nghệ thông tin và Truyền thông

Tài liệu đặc tả yêu cầu phần mềm (Software Requirement Specification – SRS)

Phiên bản 1.0

Hệ thống thương mại điện tử AIMS Môn: Thiết kế và xây dựng phần mềm

Giảng viên hướng dẫn: TS. Nguyễn Thị Thu Trang Bùi Anh Vũ - 20190099

Mục lục

Mục lục				
1	Gió	ri thi	iệu	3
	1.1	Мụ	ıc đích	3
	1.2	Pha	ạm vi	3
	1.3	Tài	i liệu tham khảo	3
2	Mô	tả t	ổng quan	4
	2.1	Các	c tác nhân	4
	2.2	Biể	ểu đồ use case tổng quan	4
	2.3	Quy	y trình nghiệp vụ	5
	2.3	.1	Quy trình đặt hàng	5
	2.3	.2	Quy trình đặt hàng nhanh	6
	2.3	.3	Quy trình thanh toán	7
3	Đặc	c tả c	các chức năng	8
	3.1	Đặc	c tả use case UC001 "Thanh toán đơn hàng"	8
	3.2	Đặc	c tả use case UC002 "Đặt đơn hàng"	8
	3.3	Đặc	c tả use case UC003 "Đặt hàng nhanh"	8
4	Các	: yêu	u cầu khác	9
	4.1	Chi	ức năng (Functionality)	9
	4.2	Tín	nh dễ dùng (Usability)	9
	4.3	Các	c yêu cầu khác	9

1 Giới thiệu

1.1 Muc đích

Tài liệu này đưa ra mô tả chi tiết cho Hệ thống AIMS (An Internet Media Store). Tài liệu mô tả mục đích và các tính năng của hệ thống, các giao diện, ràng buộc của hệ thống cần thực hiện để phản ứng với các kích thích bên ngoài.

Tài liệu dành cho các bên liên quan (stakeholder) và các nhà phát triển phần mềm.

1.2 Phạm vi

Trong thực tế, các cửa hàng online về sản phẩm kỹ thuật số cần có một hệ thống quản lý cửa hàng, giúp tự động hóa quản lý sản phẩm, đơn hàng và người dùng, từ đó tăng hiệu quả bán hàng đồng thời cải thiện trải nghiệm mua sắm của khách hàng.

Hệ thống AIMS là hệ thống thương mại điện tử được sử dụng buôn bán, trao đổi các sản phẩm nghệ thuật định dạng âm thanh như đĩa CD, DVD, sách nói, Hệ thống này phục vụ 24/7 đối với người dùng cũng như có thể hỗ trợ lên đến 1000 người cùng với đó là khả năng chịu lỗi lên đến 300 giờ. Nhờ có hệ thống mà việc mua bán các sản phẩm định dạng âm thanh diễn ra nhanh chóng, thuận tiện và tự động hơn.

Đặc biệt hơn, hệ thống này được thiết kế để cho phép admin thay đổi giá cả định kỳ tùy theo biến động thị trường. Bên cạnh đó hệ thống còn cho phép người mua hàng trước khi mua có thể đọc/xem qua một vài trang sách, nghe thử một đoạn nhạc nằm trong bài hát, xem trailer của bộ phim.

1.3 Tài liệu tham khảo

- Tài liệu đặc tả: AIMS-ProblemStatement-VI, Nguyễn Thị Thu Trang

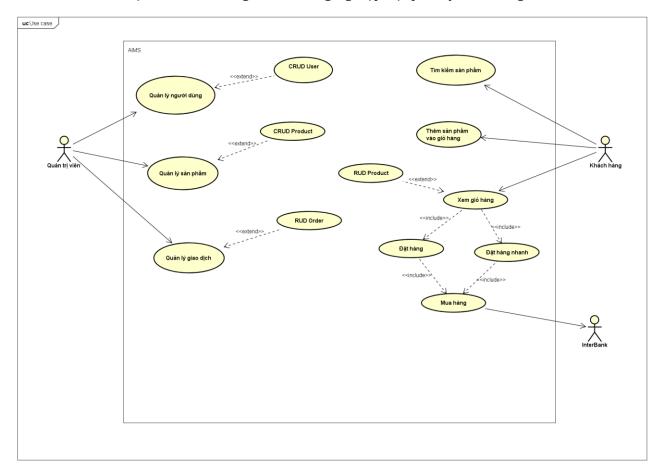
2 Mô tả tổng quan

2.1 Các tác nhân

Phần mềm có các tác nhân chính là quản trị viên, khách hàng và Interbank. Hệ thống còn một tác nhân khác là khách, tuy nhiên phạm vi môn học không tập trung đến nên không đưa vào trong báo cáo này. Người dùng là khách sau khi đã đăng nhập thành công vào hệ thống.

2.2 Biểu đồ use case tổng quan

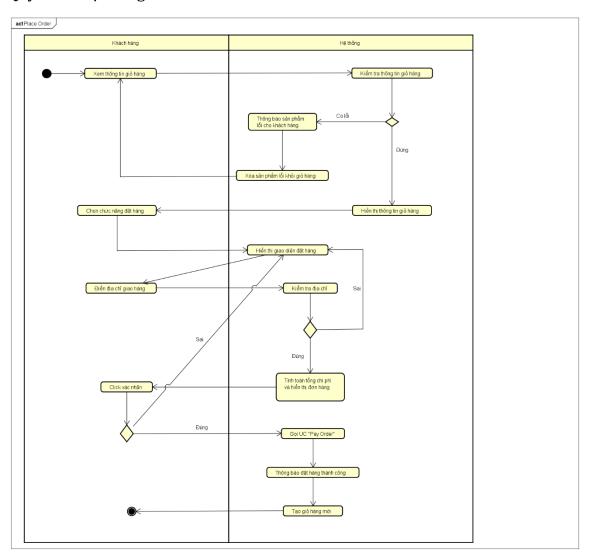
Biểu đồ sau thể hiện các chức năng chính trong nghiệp vụ quản lý đơn hàng.



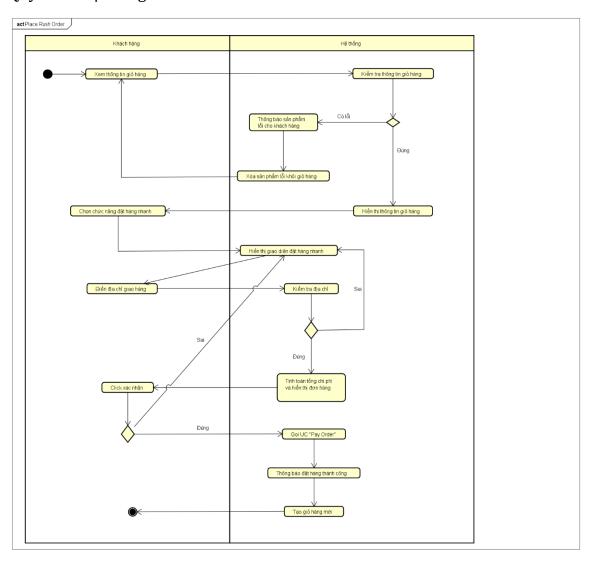
2.3 Quy trình nghiệp vụ

Trong phân hệ này, có 3 quy trình nghiệp vụ chính: Quy trình đặt hàng, quy trình đặt hàng nhanh và quy trình thanh toán

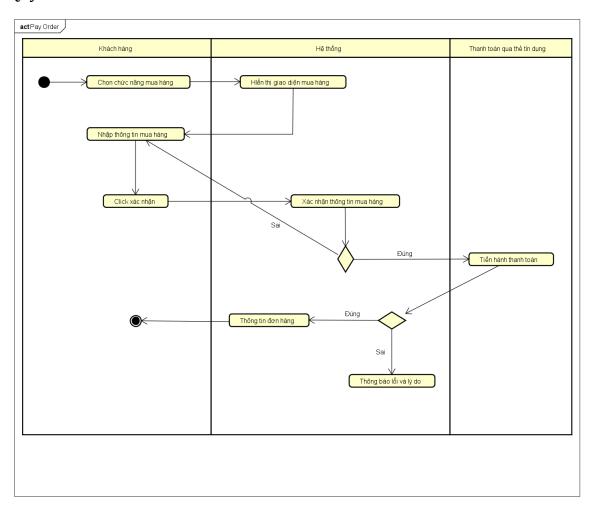
2.3.1 Quy trình đặt hàng



2.3.2 Quy trình đặt hàng nhanh



2.3.3 Quy trình thanh toán



3 Đặc tả các chức năng

Chi tiết về các use case được đưa ra trong phần 2 được đặc tả trong các phần dưới đây.

3.1 Đặc tả use case UC001 "Pay Order"

Use case specification - Pay Order.pdf

3.2 Đặc tả use case UC002 "Place Order"

Use case specification - Place Order.pdf

3.3 Đặc tả use case UC003 "Place Rush Order"

Use case specification - Place Rush Order.pdf

4 Các yêu cầu khác

4.1 Chức năng (Functionality)

- Đối với các bước trong các yêu cầu chức năng khi cần truy vấn với cơ sở dữ liệu, khi cơ sở dữ liệu trục trặc thì cần phải thông báo với người dùng về lỗi là cơ sở dữ liêu, tránh để người dùng hiểu lầm đang sử dung sai.
- Khi sử dụng để giao dịch các đơn hàng, các hoạt động kinh tế đời thực phải được đảm bảo hoạt động một cách chính xác nhất đối với thẻ tín dụng mà người dùng sử dụng.
- Định dạng hiển thị chung các thông báo như sau:
 - Số căn phải
 - o Chữ căn trái
 - o Font: Arial 14, màu đen
 - Nền trắng

4.2 Tính dễ dùng (Usability)

Các chức năng cần được thiết kế sao cho dễ thao tác. Cần có hướng dẫn cụ thể lỗi sai của người dùng để người dùng biết định vị lỗi, biết lỗi gì và biết cách sửa lỗi.

4.3 Các yêu cầu khác

- Thời gian: Các yêu cầu của người dùng phải được đáp ứng ngay lập tức bởi phần mềm là một ứng dụng thời gian thực. Thời gian đáp ứng hệ thống tối đa là 1s (2s trong các giờ cao điểm)
- Tin cậy: Hệ thống có thể hoạt động lên đến 300 giờ mà không bị lỗi. Các giao dịch mà hệ thống liên quan đời thực phải được đảm bảo chính xác tuyệt đối.
- An toàn: Hệ thống phải đảm bảo cho các Interbank trong thế giới thực phải thực hiện đúng vai trò của mình cũng như phải đảm bảo quyền lợi kinh tế của họ.
- Bảo mật: Hệ thống phải đảm bảo dữ liệu về thẻ tín dụng của khách hàng.
- Khả dụng: Hệ thống phải luôn luôn đáp ứng người dùng 24/7. Bất cứ yêu cầu thuê xe nào của người dùng đều phải được giải quyết một cách thỏa đáng. Hệ thống được yêu cầu phải phục vụ lên đến 1000 người dùng mỗi giờ.
- Dễ bảo trì: Một hệ thống thời gian thực tốt cũng cần có một thiết kế dễ bảo trì để có thể nâng cấp. Trong thời gian nâng cấp, tính khả dung của hê thống bi xâm pham, vì

thế, cần phải rút ngắn thời gian bảo trì nhiều nhất có thể bởi hệ thống, thời gian cho phép để hoạt động trở lại bình thường là 1 giờ.